TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ	

Lai Châu, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thào Thị H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản N, xã B, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Pờ Văn B, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Bản N, xã B, tỉnh Lai Châu.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 28, phân trại số A, Trại giam H1, xã H, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thào Thị H và anh Pờ Văn B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị H và anh Pờ Văn B thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung: Chị Thào Thị H và anh Pờ Văn B có 02 (hai) con chung chưa thành niên là cháu: Pờ Đăng K, sinh ngày 09/4/2013 và cháu Pờ Thảo M, sinh ngày 16/11/2018. Chị H và anh B thỏa thuận, thống nhất sau khi ly hôn:

Chị Thào Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chưa thành niên là cháu Pờ Đăng K, sinh ngày 09/4/2013 và Pờ Thảo M, sinh ngày 16/11/2018 cho đến khi các con chung Pờ Đăng K và Pờ T trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh Pờ Văn B có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thào Thị H và anh Pờ Văn B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản: Tài sản chung, vay nợ chung: Chị Thào Thị H và anh Pờ Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Thào Thị H và bị đơn anh Pờ Văn B mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Thào Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần của anh Pờ Văn Ba P chịu. Tổng cộng chị Thào Thị H phải chịu số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Xác định chị Thào Thị H đã nộp 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000749 ngày 17/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lai Châu. Nay trả lại cho chị Thào Thị H số tiền 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lai Châu;
- UBND xã Bum Nưa;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng